

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2020

HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG BÍ SẮT HN 999

I. NGUỒN GỐC

- Là giống bí OP do Vinaseed Group chọn lọc và tuyển chọn.

II. ĐẶC TÍNH GIỐNG

Giống sinh trưởng phát triển khỏe; thân to, màu xanh đậm; bộ lá lớn và xanh bền. Giống ra hoa và đậu quả tập trung, thời gian ra hoa sớm (sau trồng 45 - 50 ngày đối với vụ Xuân hè và 37 - 40 ngày đối với vụ Thu đông); thời gian bắt đầu cho thu hoạch quả 60 - 70 ngày sau trồng tùy thời vụ, thời gian cho thu hoạch quả kéo dài 45 - 50 ngày. Quả dạng thuôn dài, vỏ quả màu xanh đậm; khối lượng quả trung bình 1,2 - 1,7 kg, chiều dài quả 55 - 60 cm, đường kính 6,5 - 7 cm; thịt quả màu xanh và ít bị mất màu khi chế biến; thịt quả chắc và có vị ngọt nhẹ; rất chịu vận chuyển. Tiềm năng năng suất của giống đạt 55 - 60 tấn/ha. Chống chịu trung bình với một số loại sâu bệnh hại chính

III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

3.1. Thời vụ

- Vụ Xuân Hè: Gieo từ đầu tháng 1 đến cuối tháng 2.
- Vụ Thu Đông: Gieo từ đầu tháng 8 đến cuối tháng 9.

3.2. Ngâm ủ hạt giống, làm bầu và chăm sóc cây con

3.2.1 Ngâm ủ hạt giống

- Hạt giống được ngâm trong nước ấm (50 - 55⁰C) trong 3 - 4 giờ; đãi sạch hạt sau đó đem hạt ủ vào khăn ẩm (nhiệt độ ủ 28 - 32⁰C), sau 24h -48h hạt ra rễ mầm (rễ mầm dài bằng 1/3 hạt) tiến hành vào bầu.

3.2.2 Làm bầu

- Có thể làm bầu khay hoặc bầu túi nilon.
- Giá thể làm bầu: Đất bột, mùn bã hữu cơ (xơ dừa, trấu hun, xác bã thực vật đã hoai mục), được phối trộn theo tỷ lệ 40% đất bột + 60% mùn bã hữu cơ + 15 gam super lân bột/100 kg hỗn hợp giá thể; giá thể làm bầu được xử lý nấm bệnh trước khi sử dụng 5-10 ngày.
- Giá thể đã chuẩn bị được chuyển vào khay, túi bầu; giá thể trong khay, túi bầu được tưới ẩm trước khi gieo hạt.
- Gieo hạt giống đã ủ nứt nanh vào bầu; gieo 1 hạt/bầu, khoảng cách giữa các cây 4 -5 cm; gieo xong phủ một lớp giá thể mỏng vừa kín hạt. Tưới nước giữ ẩm đến khi cây mọc đều.

3.2.3 Chăm sóc cây con

- Sau khoảng 2 - 3 ngày cây con bắt đầu mọc nhú lên khỏi mặt đất. Gỡ bỏ phần vỏ hạt để 2 lá mầm xòe ra, đảm bảo độ đồng đều của cây con.
- Hằng ngày tưới nước giữ ẩm cho cây con vào buổi sáng sớm và chiều mát, đảm bảo duy trì độ ẩm bầu 70 - 80%.

3.3 Chuẩn bị đất trồng

3.3.1 Chọn đất

- Đất trồng là đất thịt nhẹ, cát pha, phù sa ven sông, giàu mùn và chất dinh dưỡng, độ pH 5,5- 6,0, chủ động tưới, tiêu.
- Không trồng bí đỏ trên đất vụ trước đã trồng các loại cây họ bầu bí, như: Dưa hấu, dưa lê, dưa chuột,... Nên trồng luân canh với các cây khác họ, đặc biệt là với cây lúa nước.

3.3.2 Làm đất, lên luống

- Đất trồng cần được cày bừa kỹ, nhặt sạch cỏ dại; xử lý đất trước khi trồng bằng 20-25 kg Vibam 10H + 500 kg vôi bột/ha.
- Trồng giàn chữ U ngược: Băng luống rộng 2,4 m; trên băng lên 2 luống cách nhau 1,4 m; luống rộng 0,7 m, cao 0,3 m. Xung quanh mỗi băng luống có đường công tác rộng 0,5 m.
- Trồng giàn chữ A: Luống trồng cây rộng 1,8 m, mặt luống rộng 1,4 - 1,5 m, cao 0,3 m; đường công tác rộng 0,3 - 0,4 m.

3.3.3 Làm giàn, phủ luống

- Đối với trồng giàn chữ U ngược: Sử dụng cọc tre, chiều cao giàn 1,8 m, chiều rộng giàn 1,4 - 1,6 m. Tốt nhất nên sử dụng màng phủ nông nghiệp để phủ kín luống trồng, đục lỗ màng phủ trước khi trồng với khoảng cách giữa 2 lỗ là 40 cm. Sử dụng lưới cước dạng mắt cáo, kích thước mắt 18 x 18 cm căng phía trên và 2 bên của giàn.
- Đối với trồng giàn chữ A: Sử dụng cây nứa (dóc) > 2,5m để cắm giàn; mỗi gốc bí cắm 1 cây nứa, sau đó sử dụng dây mềm buộc theo hình chữ A. Phủ kín luống trồng bằng màng phủ nông nghiệp; màng phủ được đục lỗ trước khi trồng.

3.4 Kỹ thuật trồng cây con

3.4.1 Tiêu chuẩn cây con

- Vụ Xuân Hè: Tuổi cây con 25 - 30 ngày, có 1,5 - 2 lá thật, thân cứng, không sâu bệnh hại.
- Vụ Thu Đông: Tuổi cây con 7 - 10 ngày, có 0,5 - 1 lá thật, thân cứng, không bị sâu bệnh hại.

3.4.2 Mật độ trồng

- Trồng giàn chữ U ngược: Trồng 1 hàng trên luống; hàng x hàng: 1,4m; cây x cây: 0,4. Mật độ trồng: 20.833 cây/ha.
- Trồng giàn chữ A: Trồng 2 hàng trên luống; hàng x hàng: 1 m; cây x cây: 0,5 m. Mật độ: 22.250 cây/ha.

3.4.3 Kỹ thuật trồng cây con

- Trước khi trồng cần nhúng khay bầu vào dung dịch thuốc Ridomil 72WP hoặc Benlat C nồng độ 0,2%, thời gian 2-3 phút để xử lý nấm bệnh rễ.
- Nên trồng cây con vào những ngày trời râm mát, tốt nhất nên trồng vào buổi chiều (sau 16h). Trên luống đào sẵn hố trồng cây theo khoảng cách cây đã định, hố sâu 7 - 10 cm, đường kính 4 - 5 cm. Nhẹ nhàng gỡ cây con ra khỏi bầu (tránh làm vỡ bầu), sau đó nhẹ nhàng đặt cây con xuống hố trồng, lấp đất kín bầu và ấn nhẹ quanh gốc cây, sau đó tiến hành tưới nước giữ ẩm.

3.5 Chăm sóc sau trồng

3.5.1 Tưới nước

- Sau trồng cần tưới nhẹ đảm bảo đủ độ ẩm cho cây mau bén rễ hồi xanh.
- Duy trì độ ẩm đảm bảo cho cây sinh trưởng, phát triển bình thường. Thời kỳ cây ra hoa, đậu quả nên tưới thấm, đảm bảo đủ lượng nước cho cây phát triển bình thường. Sau mưa cần khẩn trương rút hết nước trong rãnh, không để ngập úng.

3.5.2 Bón phân

Lượng phân bón và phương pháp bón phân (cho 1 ha)

Thời kỳ bón \ Loại phân	Phân vi sinh Thăng long (kg)	NPK 15:15:15 (kg)	Urê (kg)	Super lân (kg)	Kaliclorua (kg)
Bón lót	2800	280			
Tưới dặm (sau trồng 7 ngày)	-	-	55	80	-
Thúc giai đoạn sinh trưởng (sau trồng 20 ngày)	-	55	80	140	-
Thúc giai đoạn ra hoa đậu quả (40 ngày sau trồng)	-	110	-	-	80
Thúc giai đoạn nuôi quả (55 ngày sau trồng)	-	110	-	-	80
Thúc giai đoạn nuôi quả (70 ngày sau trồng)	-	110	-	-	80
Tổng lượng	2800	665	135	220	240

**Ghi chú: Sử dụng phân bón NPK 15-15-15 + TE của công ty phân bón Bình Điền.*

- Tương đương với lượng bón: 2800 vi sinh Thăng Long + 161kg N + 137 kg P₂O₅ + 244 kg K₂O.

3.5.3 Bấm ngọn, tỉa nhánh, bắt giàn

- Trồng giàn chữ A: Không bấm ngọn chính; tỉa bỏ toàn bộ nhánh chỉ để lại một thân chính; quấn dây bí bò dưới đất khoảng 0,7 - 1m sau đó mới cho dây bí leo lên giàn.
- Trồng giàn chữ U ngược: Không bấm ngọn chính; tỉa bỏ toàn bộ nhánh chỉ để lại một thân chính, thường xuyên bấm ngọn lên giàn và điều chỉnh các ngọn phân bố đều trên mặt giàn.
- Trong quá trình sinh trưởng của cây tỉa bỏ toàn bộ các nhánh phụ, lá già và lá bị sâu bệnh.
- Khi quả đã ổn định có thể bấm ngọn của dây mang quả để quả tập trung phát triển.

3.5.4 Tỉa quả

- Thường xuyên theo dõi và tỉa bỏ những quả kém phát triển, quả bị dị dạng, sâu bệnh hại.

- Đối với trồng giàn chữ U ngược: Trên mỗi cây để 2 - 3 quả, hai quả trên cùng một dây cách nhau 4 - 5 nách lá; chọn những quả đều và đẹp nhất.
- Đối với trồng giàn chữ A: Mỗi cây để 1 - 2 quả đều và đẹp nhất.

3.6 Phòng trừ sâu bệnh hại

- Áp dụng các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại tổng hợp nhằm hạn chế thấp nhất việc sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật như: Vệ sinh đồng ruộng, làm sạch cỏ, cày đất sớm để trừ các trứng, nhộng, sâu non trong đất, luân canh với các cây trồng khác họ đặc biệt là cây trồng nước, ...
- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật khi sâu, bệnh hại đến ngưỡng phòng trừ. Sử dụng thuốc theo hướng dẫn của ngành BVTV.
- Tập trung phòng trừ ở thời kỳ cây con để hạn chế thấp nhất sự phát sinh sâu bệnh trong thời gian thu quả.

3.6.1 Một số loại sâu hại và biện pháp phòng trừ

- Sâu xám: Sâu gây hại chủ yếu ở giai đoạn cây con. Đối với loại sâu này nên bắt bằng tay hoặc dùng thuốc ViBAM 5H rắc xung quang gốc cây hoặc trên mặt luống.
- Sâu xanh: Sử dụng một số loại thuốc: Regent 800WG, Sherpa 25EC, Xentri 35WDG, Pegasus 500SC... phun phòng vớt nồng độ 0,15-0,20%.
- Rệp, bọ trĩ, bọ rầy: Sử dụng một số loại thuốc: Oncol 20EC 0,3%, Marshal 200EC 0,2%, Butyl 20WP 0,2%, Actara 25WG, thuốc thảo mộc HCD 25 BHN... để phòng trừ.

3.6.2 Một số loại bệnh hại và biện pháp phòng trừ

- Bệnh lở cổ rễ: Sử dụng một số loại thuốc: Viben C BTN nồng độ 0,2%, Ridomil Gold 68WG nồng độ 0,15% hoặc Validacin, nồng độ 0,2% phun vào buổi chiều mát, không mưa.
- Bệnh sương mai: Sử dụng một số loại thuốc: Ridomil Gold 68WG nồng độ 0,2-0,25%, Zineb 80WP nồng độ 0,25-0,3%, Daconil 72WP... để phun phòng và trừ.
- Bệnh phấn trắng: Sử dụng một số loại thuốc : Score 250 EC, Bayfidan 20EC hoặc Cocide 5.8DE, nồng độ phun 0,15% phun vào buổi chiều mát, không mưa.
- Bệnh virus: Trong 15-30 ngày sau trồng, thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, nhổ bỏ cây bị virus đem tiêu hủy; sau khi nhổ cần rắc vôi bột vào phần quanh gốc cây để khử trùng, hạn chế lây lan bệnh. Phun phòng trừ nhóm côn trùng chích hút là môi giới truyền bệnh (bọ trĩ, rầy, rệp, ...) kịp thời bằng các loại thuốc (Confidor 100SL, Actara 25WG, Trebon 10 EC, Chess 50WG,...). Phun mặt dưới lá.

3.7 Thu hoạch, phân loại và bảo quản

3.7.1 Thu hoạch

- Thu quả đợt đầu sau ra hoa độ khoảng 18 - 20 ngày; quả đạt chiều dài 55 - 60 cm, đường kính 6,5 - 7 cm. Tốt nhất nên thu hoạch trước khi quả lên phần để đảm bảo chất lượng quả; hạn chế xây sát quả và nhiễm bẩn quả khi thu hoạch.

3.7.2 Phân loại và bảo quản

- Cần phân loại sản phẩm để đảm bảo độ đồng đều về kích cỡ, màu sắc của quả.
- Quả sau khi thu hoạch cần nhanh chóng được đưa đến nơi tiêu thụ, hoặc phải bảo quản trong điều kiện kho mát



A MEMBER OF THE PAN GROUP